

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/DS-ST.

Ngày: 25/02/2020.

V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt

Hại sức khỏe .

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thụy.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thị Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lộc, kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 273/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 06 năm 2019 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 537/2019/QĐXX-ST ngày 15 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Huỳnh Thị T - sinh năm 1972; cư trú: Ấp Đ, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. ***Bị đơn:***

2.1. Bà Lê Thị Đ – sinh năm 1963. Có mặt.

2.2. Chị Trần Thị Thu H – sinh năm 1988. (có đơn xin vắng mặt).

Cư trú: Cùng ấp TH, xã MH, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng bà Huỳnh Thị T trình bày: Vào lúc khoảng 11 giờ ngày 12/3/2019 có 6 người kéo đến nh bà, trong đó có 02 mẹ con bà Lê Thị Đ và Trần Thị Thu H và 04 người lạ mặt khác (01 nữ 03 nam). Khi đến nhà không có bà ở nhà nên họ điện thoại cho bà nói ba mẹ mảy ở nhà đang bệnh nặng phải chờ đi bệnh viện gấp mảy về liền. Bà nghe xong vội chạy về liền vì lo lắng sức khỏe cha mẹ bà. Khi vào đến nhà thì hai mẹ con bà Đ tiến tới

túm lấy tóc bà nhận đầu xuống rồi cùng đánh tới tấp, cầu cầu mặt bà gây trầy xước, đánh vào mặt bà gây xuất huyết giác mạc mắt, làm gãy ngón tay, sau khi đánh xong họ bỏ ra xe về. Sau khi sự việc xảy ra bà có trình báo công an xã MH. Bà là lao động chính trong gia đình phải đi mua bán để nuôi 02 con đang ăn học. Trong thời gian bị đánh ảnh hưởng đến sức khỏe phải điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị điều trị 02 ngày rồi xuất viện. Từ ngày 12/3/2019 đến 06/2019 bà không đi bán được. Vì vậy bà yêu cầu bà Đ và chị H phải bồi thường tiền thuốc 1.028.000 đồng và tiền thu nhập bị mất trong 02 tháng là 12.000.000 đồng. Tổng cộng là 13.028.000 đồng.

Bị đơn bà Lê Thị Đ trình bày: Bà T vay của bà số tiền 7.200.000đ có trả còn nợ lại 4.840.000đ thì không trả bà có đòi thì bà T xin trả góp mỗi tháng 300.000đ sau đó có trả góp đến tháng 11/2018 thì ngưng không trả nữa, ngày 12/03/2019 bà cùng con bà là H đến nhà bà T để hỏi chuyện thì bà T trả lời là không có nợ nên hai bên cãi nhau và bà T xông vào đánh nhau với bà, H cũng xông vào đánh sau đó được mọi người can ngăn hậu quả bà, con bà và bà T đều bị thương tích. Nay không thống nhất theo yêu cầu của bà T vì cả hai bên đều bị thương tích.

Bị đơn chị Trần Thị Thu H có đơn xin vắng mặt. Tại biên bản ghi lời khai của Công an xã MH, huyện CM chị H trình bày ngày 12/03/2019 chị cùng với bà Đ đến nhà bà T để đòi tiền, khi đến thì không có bà T ở nhà, sau đó khoảng 10 phút thì bà T về, khi đó mẹ chị và bà T nói chuyện và xảy ra đánh nhau nên chị bênh bà Đ và xông vào đánh nhau với bà T được mọi người can ngăn, khi đánh nhau cả hai bên đánh nhau bằng tay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe là có căn cứ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại là phù hợp. Về các khoản chi phí điều trị có chứng từ là có cơ sở đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đối với khoản tiền không có chứng từ đề nghị không chấp nhận. Về khoản tiền mất thu nhập theo xác minh mức thu nhập cùng ngành nghề thì mỗi ngày thu nhập bình quân 150.000đ. Do đó đề nghị mức thu nhập một ngày là 150.000đ về số ngày nằm viện là 2 ngày, đối với số ngày nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận 8 ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Huỳnh Thị T khởi kiện yêu cầu bị đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn có nơi cư trú tại xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều

28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Trần Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến Hành xét xử vụ án.

Tại phiên tòa bị đơn bà Đ xác định rút lại yêu cầu phản tố yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe. Đối với bị đơn chị H có đơn yêu cầu phản tố ngày 10/11/2019 căn cứ Điều 200 thì bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Thời điểm chị H nộp đơn phản tố là sau khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nên không được xem xét giải quyết trong vụ án này nếu có yêu cầu thì chị H có quyền nộp đơn khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[2]. Về nội dung

Nguyên đơn yêu cầu bà Đ và chị H phải bồi thường tiền thuốc 1.028.000 đồng và ngày công lao động trong 02 tháng là 12.000.000 đồng. Tổng cộng là 13.028.000 đồng. Phía bị đơn không đồng ý. Qua trình bày của 2 bên đương sự tại Công an xã MH, huyện CM, các tài liệu thể hiện tại hồ sơ có cơ sở xác định ngày 12/03/2019 bà Đ và chị H cùng một số người khác đến nhà bà T tọa lạc tại ấp Đ, xã MH tại đây hai bên cự cãi nhau, bà Đ đánh nhau với bà T sau đó chị H vì bệnh bà Đ nên xông vào cùng với bà Đ đánh nhau với bà T hậu quả là bà T bị gãy kín xương đốt gần ngón III tay (T), chấn thương đầu mặt, mất điều trị tại bệnh viện đa khoa Đồng Tháp từ ngày 12/03/2019 đến ngày 13/03/2019 thì xuất viện. Vì vậy việc bà T khởi kiện yêu cầu bà Đ và chị H là có căn cứ phù hợp với Điều 584 Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa hôm nay bà T yêu cầu bồi thường các khoản gồm: Tiền thuốc tại bệnh viện 1.028.000 đồng. Tiền thu nhập bị mất trong 02 tháng là 12.000.000 đồng. Tổng cộng là 13.028.000 đồng.

Thấy rằng sau khi bị gây thương tích bà T đến Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp để điều trị từ ngày 12/03/2019 đến 13/03/2019 thì xuất viện. Tổng cộng chi phí điều trị theo các chứng từ bà T cung cấp cho Tòa án gồm:

- +/Biên lai thu tiền ngày 12/03/2019 số tiền 363.000đ.
- +/Biên lai thu tiền ngày 12/03/2019 số tiền 138.000đ.
- +/Toa thuốc số tiền 150.000đ.
- +/Biên lai thu tiền ngày 14/03/2019 số tiền 283.600đ.
- +/Biên lai thu tiền thuốc ngày 12/03/2019 số tiền 42.800đ.
- +/Hóa đơn mua thuốc ngày 12/03/2019 số tiền 44.480đ.

Tổng cộng 1.021.880đ đây là các khoản có chứng từ phù hợp nên được xem xét. Đối với số tiền 6.120đ nguyên đơn yêu cầu bồi thường nhưng không có chứng từ nên không có căn cứ nghĩ nên không chấp nhận.

Bà T nằm viện từ ngày 12 đến ngày 13/02/2019 thì xuất viện là 2 ngày. Đối với khoản tiền thu nhập bị mất bà T yêu cầu trong 02 tháng số tiền 12.000.000 đồng do bà làm nghề mua bán trái cây từ xã MH lên thành phố Hồ Chí Minh mỗi

tháng đi khoảng 3 chuyến mỗi chuyến lời khoảng 2.000.000đ. Qua xác minh những người làm cùng nghề với bà T tại địa phương thì thu nhập từ việc mua bán trái cây từ xã MH lên thành phố Hồ Chí Minh mỗi tháng đi 3 chuyến lời từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại thì số tiền lời mỗi chuyến đi bán là 1.500.000đ x 3 chuyến/tháng là 4.500.000đ như vậy bình quân 1 ngày thu nhập 150.000đ. Số ngày nằm viện của bà T là 2 ngày tuy nhiên thương tích của bà T không lớn việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút bà T yêu cầu trong 2 tháng là không phù hợp. Như vậy chỉ chấp nhận số ngày nằm viện là 2 ngày, số ngày nghỉ ngơi bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 8 ngày và mức thu nhập bị mất là 150.000đ/ngày. Tổng cộng số tiền được chấp nhận là: Tiền thuốc 1.021.880đ, tiền thu nhập thực tế bị mất 150.000đ/ngày x 10 ngày là 1.500.000đ. Tổng cộng 2.583.880đ. Thấy rằng thương tích của bà T là do bà Đ và chị H gây ra thì phải có trách nhiệm bồi thường. Căn cứ Điều 584, 585, 587 Bộ luật dân sự nghĩ nên buộc bà Đ và chị H có trách nhiệm bồi thường cho bà T số tiền 2.583.880đ.

Trong vụ án này còn có người phụ nữ đi cùng bà Đ, chị H đến nhà bà T để đánh nhau, quá trình giải quyết vụ án bà T, bà H đều không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Tòa án không đưa vào tham gia tố tụng trong vụ án này. Nếu có yêu cầu đối với trách nhiệm của người này các bên có quyền khởi kiện bằng một án dân sự khác.

[3] Án phí DSST: Bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị T.

Buộc bà Lê Thị Đ, chị Trần Thị Thu H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Huỳnh Thị T số tiền 2.583.880đ.

Án phí DSST: bà Lê Thị Đ, chị Trần Thị Thu H phải chịu là 300.000đ.

Bà Huỳnh Thị T không phải chịu án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình